

Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ

Sông Hình, ngày 14 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 111/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị B, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn KN, xã TH, huyện BG, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị đơn: Anh Bàn Tiến H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn TB, xã EL, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị B và anh Bàn Tiến H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cho anh Bàn Tiến H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Bàn Xuân H, sinh ngày 03/3/2011. Chị Trịnh Thị B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Bàn Xuân H 1.000.000^d/tháng kể từ tháng 01/2019 cho đến khi có một trong các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

* Về tài sản chung: Không có.

* Về án phí: Chị Trịnh Thị B tự nguyện chịu 150.000^d án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000^d án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ, tổng cộng 300.000^d án phí sơ thẩm, được tính trừ vào số tiền 300.000^d đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0012731 ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên. Chị Trịnh Thị B đã thi hành xong phần án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Sông Hình;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- CCTHADS huyện Sông Hình;
- UBND xã Ea Ly, huyện Sông Hình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Đông